BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 1109/QĐ-TĐHTPHCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 3479/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật giáo dục đại học năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTG ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí, Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, và Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Quyền

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học
của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1109/QĐ-TĐHTPHCM ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tuyển sinh trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học (gọi tắt là VLVH), bao gồm: tổ chức tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh, chính sách ưu tiên trong tuyển sinh; tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh Trường và Ban Thư ký; tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Trường), các đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình tuyển sinh đại học hình thức vừa làm vừa học của Trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Phạm vi tuyển sinh là các chương trình, ngành, nhóm ngành, lĩnh vực và hình thức đào tạo được tổ chức tuyển sinh trong một đợt, hoặc theo một phương thức tuyển sinh nhất định.

2. Dự tuyển là việc một thí sinh tham dự quy trình tuyển sinh vào một chương trình đào tạo hoặc một ngành đào tạo của Trường thông qua việc đăng ký xét tuyển theo quy định của Trường.

3. Xét tuyển là quy trình xử lý để xác định điều kiện trúng tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vào một ngành đào tạo, chương trình đào tạo, căn cứ các tiêu chí xét tuyển do Trường xác định.

4. Ngưỡng đầu vào (hay ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào) là yêu cầu tối thiểu về năng lực học tập thể hiện ở kết quả học tập, kết quả thi, đánh giá để thí sinh có khả năng theo học và hoàn thành chương trình đào tạo.

5. Tiêu chí đánh giá là những yếu tố được dùng trong kỳ thi, kiểm tra, đánh giá năng lực của thí sinh nhằm phân loại thí sinh theo mức độ đáp ứng yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo.

6. Tiêu chí xét tuyển là những yếu tố được dùng để xác định điều kiện trúng tuyển của thí sinh, chủ yếu dựa trên thành tích học tập hoặc kết quả thi, đánh giá thí

sinh; thông thường được quy thành điểm số để xét tuyển (điểm xét) trong đó có tính cả các điểm ưu tiên.

7. Điểm trúng tuyển (của một nhóm ngành, một ngành, một chương trình đào tạo) là ngưỡng điểm mà những thí sinh (đã đăng ký nguyện vọng vào ngành, chương trình đào tạo đó) có điểm xét bằng hoặc cao hơn sẽ đủ điều kiện trúng tuyển.

8. Điểm ưu tiên là số điểm chênh lệch giữa mức điểm trúng tuyển áp dụng cho nhóm thí sinh được ưu tiên so với mức điểm trúng tuyển bình thường; hay cũng chính là số điểm mà nhóm thí sinh được cộng vào điểm xét để áp dụng mức điểm trúng tuyển bình thường.

9. Tuyển sinh vừa làm vừa học (VLVH) trình độ đại học (văn bằng 1): Dành cho các thí sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương.

10. Tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học:

a. Liên thông từ trung cấp: Dành cho các thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp.

b. Liên thông từ cao đẳng: Dành cho thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng.

Điều 3. Yêu cầu chung trong tuyển sinh

1. Trường thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình về công tác tuyển sinh, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Trường thực hiện tất cả biện pháp cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội bình đẳng cho mọi thí sinh; tuyển chọn được những thí sinh có nguyện vọng và năng lực phù hợp nhất với yêu cầu của ngành đào tạo, chương trình đào tạo.

Điều 4. Nguyên tắc trong tuyển sinh

1. Công bằng đối với thí sinh

a. Về cung cấp thông tin: mỗi thí sinh quan tâm được cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng, tin cậy, nhất quán và kịp thời để có quyết định phù hợp và chuẩn bị tốt nhất cho việc tham gia tuyển sinh.

b. Về cơ hội dự tuyển: không thí sinh nào bị mất cơ hội dự tuyển do những quy định không liên quan tới trình độ, năng lực; hoặc do quy trình tuyển sinh gây phiền hà, tốn kém.

c. Về đánh giá năng lực: thí sinh phải được đánh giá khách quan, công bằng và tin cậy về khả năng học tập và triển vọng thành công, đáp ứng yêu cầu của chương trình và ngành đào tạo.

d. Về cơ hội trúng tuyển: thí sinh phải được tạo cơ hội trúng tuyển cao nhất và quyền xác định nguyện vọng ưu tiên trong số những chương trình, ngành đào tạo đủ điều kiện trúng tuyển.

e. Về thực hiện cam kết: Trường phải thực hiện các cam kết đối với thí sinh; tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

2. Minh bạch đối với xã hội

a. Về minh bạch thông tin: Trường có trách nhiệm công bố thông tin tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng và kịp thời qua các phương tiện truyền thông phù hợp để xã hội và cơ quan quản lý nhà nước cùng giám sát.

b. Về trách nhiệm giải trình: Trường có trách nhiệm báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước và giải trình với xã hội qua hình thức phù hợp về những vấn đề lớn, gây bức xúc cho người dân.

c. Thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình về công tác tuyển sinh, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

d. Trường thực hiện tất cả biện pháp cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội bình đẳng cho mọi thí sinh; tuyển chọn được những thí sinh có nguyện vọng và năng lực phù hợp nhất với yêu cầu của ngành đào tạo, chương trình đào tạo.

Điều 5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển tuyển sinh đại học VLVH được xác định theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT và quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối với một chương trình đào tạo hoặc một ngành đào tạo áp dụng đồng thời nhiều phương thức tuyển sinh, Hiệu trưởng quy định cụ thể về đối tượng, điều kiện dự tuyển cho mỗi phương thức tuyển sinh nhưng phải tuân thủ nguyên tắc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 của Quy chế này.

3. Đối với thí sinh khuyết tật bị suy giảm khả năng học tập, Hiệu trưởng xem xét thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.

4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển tuyển sinh đại học VLVH được công bố trong thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh đại học hằng năm.

Điều 6. Phương thức tuyển sinh và ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

1. Phương thức tuyển sinh: Trường sử dụng phương thức xét tuyển cho tất cả các ngành đào tạo, chương trình đào tạo và đào tạo liên thông đại học VLVH.

2. Mỗi phương thức xét tuyển được quy định rõ các tiêu chí đánh giá, xét tuyển và cách thức sử dụng kết hợp các tiêu chí để phân loại, xếp hạng và xác định điều kiện trúng tuyển đối với thí sinh theo yêu cầu của ngành đào tạo, chương trình đào tạo.

3. Đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập, kết quả thi theo từng môn *(bao gồm điểm tổng kết các môn học cấp trung học phổ thông (THPT), điểm thi các môn tốt nghiệp THPT và các kết quả đánh giá khác).*

a. Tổ hợp môn dùng để xét tuyển bao gồm ít nhất 3 môn phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của ngành đào tạo, chương trình đào tạo *(có thể tính hệ số cho từng môn),* trong đó có môn toán hoặc ngữ văn.

b. Một ngành đào tạo, một chương trình đào tạo có thể sử dụng đồng thời một số tổ hợp môn, trong đó có thể quy định điểm chênh lệch giữa các tổ hợp khi xác

định điều kiện trúng tuyển;

c. Không sử dụng quá 4 tổ hợp xét tuyển cho một ngành đào tạo, một chương trình đào tạo *(trừ trường hợp các tổ hợp môn chỉ khác nhau ở môn ngoại ngữ).*

4. Đối với một ngành đào tạo, chương trình đào tạo có chỉ tiêu riêng cho từng phương thức xét tuyển hoặc tổ hợp xét tuyển:

a. Việc phân bổ chỉ tiêu giữa các phương thức, tổ hợp xét tuyển phải có căn cứ hợp lý; không gây mất công bằng cho các thí sinh chọn phương thức, tổ hợp xét tuyển khác nhau.

b. Việc thay đổi, bổ sung phương thức hoặc tổ hợp xét tuyển phải có căn cứ và lộ trình hợp lý; không làm tỉ lệ phân bổ chỉ tiêu của một phương thức, tổ hợp đã sử dụng trong năm trước giảm quá 30% *(trong cơ cấu chỉ tiêu của ngành, chương trình đào tạo)* trừ trường hợp việc thay đổi, bổ sung đó đã được công bố trước thời điểm mở đăng ký dự tuyển ít nhất 1 năm.

c. Trong trường hợp phương thức xét tuyển hoặc tổ hợp xét tuyển còn thiếu chỉ tiêu sau khi kết thúc đợt đăng ký dự tuyển, Hiệu trưởng xem xét phân bổ lại chỉ tiêu nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc công bằng cho thí sinh.

Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh *(ưu tiên theo khu vực và ưu tiên theo đối tượng chính sách)* được áp dụng theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh đại học do Bộ GD&ĐT ban hành.

Điều 8. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển được áp dụng theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh đại học do Bộ GD&ĐT ban hành.

Điều 9. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo

1. Căn cứ yêu cầu bảo đảm chất lượng, Hiệu trưởng xác định và công bố ngưỡng đầu vào cho các ngành đào tạo, chương trình đào tạo và phương thức xét tuyển hoặc tổ hợp xét tuyển.

2. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo được công bố trong thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh đại học hằng năm.

Điều 10. Bảo lưu kết quả trúng tuyển

1. Thí sinh đã có giấy báo trúng tuyển của Trường được bảo lưu kết quả trúng tuyển trong những trường hợp sau:

a. Đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung ngay trong năm trúng tuyển theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền.

b. Bị bệnh nặng hoặc bị tai nạn nghiêm trọng không thể nhập học đúng hạn, có hồ sơ y tế và xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

2. Thí sinh thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều này phải gửi đơn xin bảo lưu kèm theo giấy tờ minh chứng cho Trường. Thời gian tối đa được bảo lưu kết quả tuyển sinh là 1 năm. Riêng với trường hợp người quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, căn

cứ theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền, Hiệu trưởng xem xét bảo lưu kết quả trúng tuyển từ 3 năm trở lên.

3. Ngay sau khi đủ điều kiện đi học trở lại, người được bảo lưu kết quả trúng tuyển phải thực hiện các thủ tục nhập học theo quy định của Trường, trong đó phải cung cấp minh chứng đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc đã được điều trị hồi phục. Đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này có thời gian bảo lưu từ 3 năm trở lên, căn cứ nguyện vọng của người được bảo lưu kết quả trúng tuyển, Hiệu trưởng xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị đại học để ôn tập trước khi vào học chính thức.

Điều 11. Đề án tuyển sinh đại học vừa làm vừa học

1. Trường xây dựng, công bố và thực hiện đề án tuyển sinh đại học VLVH để thực hiện trách nhiệm giải trình và cam kết đối với thí sinh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội.

2. Đề án tuyển sinh đại học VLVH phải có đầy đủ thông tin làm căn cứ để:

a. Thí sinh lựa chọn ngành, chương trình đào tạo, phương thức xét tuyển phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện cá nhân; chuẩn bị các điều kiện tham gia dự tuyển và thực hiện các bước theo kế hoạch tuyển sinh của trường.

b. Cơ quan quản lý nhà nước và xã hội giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật và các cam kết đối với người học của Trường trong công tác tuyển sinh và đào tạo.

3. Nội dung chủ yếu của đề án tuyển sinh đại học VLVH được biên soạn theo đúng Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT và của Trường. Đề án này có thể tích hợp ban hành chung trong đề án tuyển sinh đại học của Trường.

4. Đề án tuyển sinh đại học VLVH được xây dựng hằng năm; được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường và qua các hình thức thông tin truyền thông thích hợp khác trước thời điểm thí sinh bắt đầu đăng ký dự tuyển ít nhất 30 ngày; trường hợp điều chỉnh, bổ sung (nếu có) trước ít nhất 15 ngày.

CHƯƠNG II
XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC

Điều 12. Kế hoạch xét tuyển

Trường tổ chức tuyển sinh nhiều đợt trong năm. Mỗi đợt tuyển sinh, Trường xây dựng kế hoạch xét tuyển kèm theo thông báo tuyển sinh và được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường ít nhất 30 ngày trước khi tổ chức xét tuyển, trường hợp điều chỉnh, bổ sung (nếu có) sẽ được thông báo trước ít nhất 15 ngày.

Điều 13. Hồ sơ dự tuyển

1. Để xét tuyển, thí sinh nộp hồ sơ theo quy định của Trường kèm theo lệ phí đăng ký dự tuyển.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký xét tuyển *(theo mẫu của Trường).*
- Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu của Trường).*
- 01 bản sao *(có chứng thực)* bảng điểm tốt nghiệp TCCN/Cao đẳng/Đại học.
- 01 bản sao *(có chứng thực)* bằng tốt nghiệp TCCN/Cao đẳng/Đại học (đối với thí sinh đã tốt nghiệp các năm trước) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp TCCN/Cao đẳng/Đại học (đối với thí sinh dự tuyển ngay trong năm tốt nghiệp). Những thí sinh nộp bản sao giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời phải làm giấy cam đoan và bổ sung bằng tốt nghiệp chính thức khi tham gia nhập học.
- 01 bản sao *(có chứng thực)* các minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên quy định trong văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT (nếu có).

3. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đăng ký xét tuyển. Trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin đăng ký xét tuyển và dữ liệu đăng ký dự thi với hồ sơ gốc.

Điều 14. Xác định điểm trúng tuyển

Điểm trúng tuyển được xác định theo từng ngành đào tạo, chương trình đào tạo và theo từng đợt tuyển sinh. Căn cứ vào tiêu chí xét tuyển và số lượng chỉ tiêu đã công bố, Hội đồng tuyển sinh thông báo điểm trúng tuyển để xác định số lượng thí sinh trúng tuyển phù hợp, nhưng điểm trúng tuyển không được thấp hơn ngưỡng đầu vào.

Điều 15. Triệu tập thí sinh trúng tuyển

1. Hội đồng tuyển sinh gửi giấy báo trúng tuyển cho thí sinh trúng tuyển, trong đó quy định rõ thời gian, địa điểm làm thủ tục nhập học, mức học phí và những thủ tục cần thiết khi thí sinh nhập học.

2. Đối với thí sinh không làm thủ tục nhập học trong thời gian quy định:

a. Nếu không có lý do chính đáng thì coi như thí sinh từ chối nhập học và Trường có quyền không tiếp nhận.

b. Thí sinh thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều 10 có thể xin bảo lưu kết quả tuyển sinh.

Điều 16. Trách nhiệm của thí sinh và của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh trong công tác xét tuyển

1. Trách nhiệm của thí sinh

a. Tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của Trường, không đăng ký nguyện vọng vào những ngành, chương trình đào tạo hay phương thức xét tuyển mà không đủ điều kiện.

b. Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, bao gồm cả thông tin cá nhân, thông tin khu vực và đối tượng ưu tiên *(nếu có)*, nguyện vọng đăng ký; tính xác thực của các giấy tờ minh chứng.

c. Đồng ý để Trường được quyền sử dụng thông tin, dữ liệu cần thiết phục

vụ cho công tác xét tuyển.

d. Hoàn thành thanh toán lệ phí tuyển sinh trước khi kết thúc thủ tục đăng ký dự tuyển.

2. Trách nhiệm của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh

a. Cung cấp đầy đủ, đúng định dạng và bảo đảm tính xác thực của thông tin, dữ liệu tuyển sinh lên hệ thống theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

b. Quy định về mức thu, phương thức thu và sử dụng lệ phí dịch vụ tuyển sinh.

c. Cung cấp đầy đủ thông tin, tư vấn và hướng dẫn thí sinh, không để thí sinh đăng ký dự tuyển vào một ngành đào tạo, chương trình đào tạo hay theo một phương thức xét tuyển của Trường mà không đủ điều kiện.

d. Bảo đảm quy trình xét tuyển chính xác, công bằng, khách quan; thực hiện các cam kết theo đề án tuyển sinh đại học đã công bố.

e. Kiểm tra thông tin và hồ sơ minh chứng khi thí sinh nhập học, bảo đảm tất cả thí sinh nhập học phải đủ điều kiện trúng tuyển.

f. Giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan tới công tác xét tuyển của Trường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN TRONG CÔNG TÁC TUYỂN SINH

Điều 17. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) đại học VLVH để xây dựng đề án tuyển sinh, tổ chức, điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT và của Trường.

2. Thành phần HĐTS bao gồm:

a. Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.

b. Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng.

c. Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Đào tạo hoặc Phó trưởng phòng Đào tạo phụ trách hệ VLVH.

d. Các ủy viên: Trưởng hoặc Phó trưởng đơn vị liên quan đến tuyển sinh và cán bộ công nghệ thông tin.

Những người có người thân *(con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng)* dự tuyển vào trường không được tham gia HĐTS của trường trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS

a. Tham mưu để Hiệu trưởng quyết định các vấn đề có liên quan đến tuyển

sinh đại học VLVH.

b. Tổ chức xây dựng đề án tuyển sinh đại học VLVH và triển khai công tác tuyển sinh theo đề án tuyển sinh được Hiệu trưởng phê duyệt.

c. Thành lập các tổ chức giúp việc HĐTS để đáp ứng yêu cầu của công tác tuyển sinh.

d. Chuẩn bị dữ liệu phục vụ xét tuyển; xét tuyển theo quy định và công bố kết quả xét tuyển được Hiệu trưởng phê duyệt.

e. Triệu tập thí sinh trúng tuyển theo quy định của Trường.

f. Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh.

g. Thu phí đăng ký dự tuyển; đề xuất Hiệu trưởng quyết định việc sử dụng phí dự tuyển.

h. Tổng kết công tác tuyển sinh; đề xuất Hiệu trưởng quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

i. Tham mưu cho Hiệu trưởng Báo cáo kết quả công tác tuyển sinh cho Bộ GD&ĐT.

j. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

a. Tổ chức, điều hành HĐTS thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn.

b. Báo cáo với Bộ GD&ĐT và các cơ quan có trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường.

c. Tùy theo phương thức tuyển sinh và nhu cầu của công tác tuyển sinh, Chủ tịch HĐTS quyết định thành lập các tổ chức giúp việc cho HĐTS.

5. Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

6. Các ủy viên HĐTS chấp hành sự phân công của lãnh đạo HĐTS.

Điều 18. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS

1. Chủ tịch HĐTS ban hành Quyết định thành lập Ban Thư ký HĐTS.

2. Thành phần Ban Thư ký HĐTS gồm có:

a. Trưởng ban: do ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm.

b. Phó Trưởng ban: lãnh đạo phòng, trung tâm.

c. Các ủy viên: chuyên viên Phòng Đào tạo, đơn vị liên quan; chuyên viên có chuyên môn về công nghệ thông tin.

Những người có người thân *(con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng)* dự tuyển vào trường không được tham gia Ban Thư ký HĐTS trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký

a. Chuẩn bị các phiên họp của HĐTS.

b. Đăng thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử

của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

c. Tổ chức nhận hồ sơ và phí đăng ký dự tuyển.

d. Nhập thông tin đăng ký dự tuyển; quản lý dữ liệu tuyển sinh.

e. Phối hợp với các tổ chức giúp việc khác của HĐTS tổ chức xét tuyển theo quy định.

f. Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định.

g. Lập danh sách thí sinh trúng tuyển.

h. In và gửi giấy báo trúng tuyển đến thí sinh trúng tuyển.

i. Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo phân công và quy định.

j. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

4. Trưởng ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS việc điều hành công tác của Ban Thư ký.

5. Phó Trưởng ban Thư ký giúp việc cho Trưởng ban tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi Trưởng ban ủy quyền.

6. Các ủy viên Ban Thư ký chấp hành sự phân công của lãnh đạo Ban Thư ký.

CHƯƠNG IV
CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, BẢO QUẢN, LƯU TRỮ TÀI LIỆU TUYỂN SINH

Điều 19. Chế độ báo cáo

1. Trường thực hiện báo cáo Bộ GD&ĐT theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh đại học và yêu cầu của Bộ GD&ĐT. Cụ thể như sau:

a. Cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển và nhập học lên hệ thống chậm nhất 30 ngày sau khi thí sinh hoàn thành thủ tục nhập học.

b. Báo cáo những nội dung theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học do Bộ GD&ĐT ban hành.

c. Báo cáo tình hình tuyển sinh và kết quả tuyển sinh theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

2. HĐTS và các đơn vị có liên quan đến công tác tuyển sinh thuộc Trường có trách nhiệm thực hiện báo cáo tình hình tuyển sinh, kết quả tuyển sinh và những nội dung liên quan đến tuyển sinh đại học VLVH theo yêu cầu của Đảng ủy trường, Hội đồng trường, Đoàn thanh tra và của Hiệu trưởng.

Điều 20. Bảo quản, lưu trữ tài liệu tuyển sinh

Trường thực hiện bảo quản, lưu trữ các tài liệu liên quan đến tuyển sinh trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Luật Lưu trữ và các quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục hiện hành.

CHƯƠNG V

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO

Điều 21. Khen thưởng

1. Hiệu trưởng quyết định khen thưởng những đơn vị, tổ chức và cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác tuyển sinh.

2. Kinh phí chi cho khen thưởng được trích từ nguồn kinh phí tổ chức tuyển sinh đại học VLVH của Trường.

Điều 22. Xử lý vi phạm về công tác tuyển sinh

Trường thực hiện xử lý vi phạm về công tác tuyển sinh theo quy định hiện hành của pháp luật, Quy chế tuyển sinh đại học do Bộ GD&ĐT ban hành và của Trường. Cụ thể như sau:

1. Thí sinh có hành vi gian lận trong quá trình đăng ký dự tuyển để được trúng tuyển; tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào các cơ sở đào tạo trong những năm tiếp theo hoặc bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Người có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh đại học do Bộ GD&ĐT và Trường ban hành là viên chức, người lao động thuộc sự quản lý của Trường, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị Trường xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của Trường.

Điều 23. Giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh

1. Trong thời gian tuyển sinh, HĐTS tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Kết thúc tuyển sinh, Hiệu trưởng tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh.

3. Người khiếu nại thực hiện quyền khiếu nại khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

4. Trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và các quy định pháp luật có liên quan./.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TP.HỒ CHÍ MINH

Huỳnh Quyền